

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
MÔN: ANH 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Từ vựng bài 10 + 11	1.1. Phát âm	Nhận biết: Nhận biết từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại.	10	5	0	0
		1.2. Dấu nhấn	Nhận biết: Nhận biết từ có vị trí âm tiết được nhấn khác các từ còn lại.				
		1.3. Nghĩa của từ	Nhận biết: Nhận biết từ có nghĩa phù hợp để điền vào chỗ trống trong các câu được cho				
		1.4. Dạng thức của từ	Thông hiểu: Hiểu được vị trí trống trong câu cần điền từ loại gì, và viết đúng chính tả từ phát sinh từ từ ngữ được cho trong ngoặc				
2	Ngữ pháp	2.1. Kiến thức ngữ pháp tổ hợp	Thông hiểu: Tìm được vị trí có lỗi sai trong câu	0	5	0	0
		2.2. Câu chẻ	Thông hiểu: Viết được câu chẻ với It is/ was...	0	3	0	0
		2.3. Mệnh đề quan hệ	Vận dụng: Kết nối 2 câu thành 1 câu, sử dụng mệnh đề quan hệ Vận dụng cao: Kết nối 2 câu thành 1 câu, sử dụng mệnh đề quan hệ (mức độ khó)	0	0	2	1
3	Đọc hiểu	3.1. Chủ đề tự do	Thông hiểu: Lựa chọn được từ ngữ phù hợp điền vào chỗ trống trong 1 đoạn văn bản (mức độ dễ) Vận dụng: Lựa chọn được từ ngữ phù hợp điền vào chỗ trống trong 1 đoạn văn bản (mức độ khó)	0	3	2	0

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		3.2. Chủ đề Energy	Thông hiểu: Lựa chọn được đáp án đúng nhất để trả lời cho câu hỏi đọc hiểu nội dung văn bản khoảng 200-300 từ (mức độ dễ) Vận dụng: Lựa chọn được đáp án đúng nhất để trả lời cho câu hỏi đọc hiểu nội dung văn bản khoảng 200-300 từ (mức độ khó)	0	2	3	0
4	Nghe	Bài nghe bài 10 (SGK)	Nhận biết: - Nghe và viết đúng chính tả từ còn khuyết trong các câu trích dẫn nguyên văn từ bài nghe	5	0	0	0
Tổng				15	17	7	2